

THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 04/10/2023

ÁP LỰC BÁN TĂNG CAO

Quốc tế

- 🇺🇸 Phố Wall có phiên giao dịch giảm điểm trong ngày 03/10. Chỉ số Dow Jones giảm 430,97 điểm (-1,29%), chỉ số NASDAQ giảm 248,31 điểm (-1,37%) và chỉ số S&P 500 giảm 58,94 điểm (-1,37%). Chứng khoán Mỹ giảm khi gia tăng lo ngại rằng lãi suất cao hơn có thể đóng băng thị trường nhà ở và đẩy nền kinh tế vào suy thoái.
- 🇪🇺 Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 03/10. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 40,56 điểm (-0,54%), CAC 40 (Pháp) giảm 71,11 điểm (-1,01%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 03/10.
- 🇺🇸 Giá dầu WTI tăng 0.24% và dầu Brent tăng 0.34% trong phiên giao dịch ngày 03/10. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận biến động giảm.
- 🇺🇸 Cơ quan giám sát ổn định tài chính thế giới đang tiến hành một cuộc điều tra về tình trạng nợ ngoài ngành ngân hàng truyền thống đang gia tăng, nhằm tìm cách hạn chế hoạt động vay mượn của các quỹ phòng hộ và tăng cường tính minh bạch.
- 🇺🇸 Moody's cảnh báo về một “cuộc đua xuống đáy” giữa ngành ngân hàng và các quỹ tín dụng tư nhân trong việc cấp vốn cho các thương vụ mua lại bằng đòn bẩy rủi ro, sẽ làm tăng rủi ro hệ thống trên toàn hệ thống tài chính Mỹ.

Nhận định thị trường

- 🇺🇸 Đóng cửa ngày 03/10, Vnindex giảm 37,15 điểm, đóng cửa tại 1,118.10 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 991 nghìn đơn vị, tương ứng 21.065 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index đang chịu áp lực **điều chỉnh mạnh**, với nhiều cổ phiếu giảm mạnh và đóng cửa để **mất vùng hỗ trợ 1.148 – 1.152 dài hạn** của đường EMA 200 ngày. Nếu áp lực điều chỉnh mạnh hơn, chỉ số có thể tìm về ngưỡng **hỗ trợ** tiếp theo tại **1.080 – 1.092 điểm**.
- 🇺🇸 **Chiến lược giao dịch:** NĐT tiếp tục theo dõi cung cầu thị trường và chỉ nên mở **mua mới** hoặc **gia tăng vị thế** nếu chỉ số VN-Index **phản ứng tích cực quay lại** vùng hỗ trợ dài hạn của VN-Index ở **1.148 – 1.152 điểm**
- Tỷ lệ cổ phiếu/tiền mặt:** 20/80

Trong nước

- 🇺🇸 Các nhóm ngành ghi nhận biên độ giảm mạnh nhất như nhóm ngành Dịch vụ tài chính, Bán lẻ.
- 🇺🇸 Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 160,16 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu CTG, VPB, VIC. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia mua ròng 263,60 tỷ đồng, tập trung ở các mã STB, MWG, HPG.
- 🇺🇸 Ngân hàng Nhà nước cho biết, tình trạng sở hữu cổ phần vượt giới hạn, sở hữu chéo giữa tổ chức tín dụng, tổ chức tín dụng và doanh nghiệp đã giảm đáng kể so với các giai đoạn trước đây

Doanh nghiệp

- VGC:** Lũy kế 9 tháng đầu năm, lợi nhuận hợp nhất của Viglacera đạt 1.590 tỷ đồng, giảm 22,4% so với cùng kỳ năm trước và vượt 31% so với kế hoạch năm.
- TNG:** Lũy kế doanh thu 9 tháng đầu năm 2023, doanh thu của TNG ước đạt 5.437 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái.
- DXG:** Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, nếu hoàn tất, Đất Xanh dự kiến thu được 855 tỷ đồng từ các nhà đầu tư nước ngoài.
- VIX:** Sau khi mua 1,2 triệu cổ phiếu VIX, Bà Nguyễn Thị Tuyết đã nâng tỷ lệ sở hữu lên gần 5,03% và trở thành cổ đông lớn của VIX
- DPG:** Đạt Phương triển khai thi công gói thầu 1.500 tỷ
- DGW:** Digiworld sắp chốt danh sách trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 10%
- LPB:** Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đã chấp thuận niêm yết bổ sung hơn 328 triệu cổ phiếu LPB mới
- GEX:** Dragon Capital mua 3 triệu cổ phiếu Gelex, nâng tỷ lệ sở hữu lên 6,23%
- SBT:** SBT trình cổ đông phương án chào bán hơn 148 triệu cp, giá 12,000 đồng/cp
- CTG:** Vietinbank đặt mục tiêu đạt 22,500 tỷ đồng lợi nhuận riêng lẻ trước thuế, tăng 11% so với thực hiện năm 2022

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	03/10/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1118,1	-3,22%	-1,75%	-8,66%	11,02%	3,71%
HNX30 INDEX	466,91	-5,93%	-0,90%	-11,14%	41,02%	19,15%
VN30 INDEX	1130,89	-3,11%	-1,95%	-8,40%	12,51%	3,02%
S&P 500	4229,45	-1,37%	-1,03%	-6,34%	10,16%	11,57%
Dow Jones	33002,38	-1,29%	-1,83%	-5,27%	-0,44%	8,86%
Nasdaq	13059,47	-1,87%	-0,03%	-6,93%	24,77%	16,85%
Shanghai Composite	3110,475	0,10%	0,84%	-0,81%	0,69%	2,28%
Nikkei 225	30717,03	-1,67%	-5,11%	-6,75%	17,71%	13,80%
Thailand SET	1447,3	-1,51%	-3,13%	-6,55%	-13,27%	-8,28%
Malaysia	1420,01	0,09%	-1,77%	-2,92%	-5,05%	0,76%
Philippine	6305,99	0,02%	0,67%	1,47%	-3,97%	5,32%
Indonesia JCI	6940,887	-0,30%	-0,82%	-0,80%	1,32%	-1,86%
FTSE 100	7470,16	-0,54%	-2,04%	0,23%	0,25%	5,41%
DAX	15085,21	-1,06%	-1,12%	-4,67%	8,34%	19,06%
CAC 40	6997,05	-1,01%	-1,09%	-3,88%	8,08%	15,85%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,41	1,34	1,04
Fubon FTSE Vietnam ETF	0,78	4,63	-23,13	-13,19	252,69	707,36
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	4,33	-26,51	56,51	-66,69
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,54	-1,76
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	0,12	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,54	-1,76
Asian Growth CUBS ETF	0	6,9	-1,94	-47,09	-18,12	-147,47
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,04	0,48	0,48	0,48
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	1,52	6,8	11,61	23,84
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	0,98	0,98	1,04
SSIAM VN30 ETF	0,07	0,07	0,07	-0,31	-3,85	-1,72
SSIAM VNX50 ETF	-0,08	-7,14	-15,19	-20,94	1,34	52,2
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	1,2	-33,2	-64,79	61,21	394,38
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	1,43	6,12	6,37	11,2
Global X MSCI Vietnam ETF	0	-2,66	-2,66	89,83	212,98	198,6
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	58,86	95,66	90,88

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VPS	9.530	17.200	6,96%
YEG	13.600	257.700	6,67%
RDP	10.600	3.027.700	6,64%
TDW	58.800	300	6,33%
VMD	21.650	33.000	5,61%
HUB	17.300	208.000	5,49%
CLW	34.900	200	5,44%
SMA	8.370	2.200	4,63%
BRC	11.900	100	3,93%
HTI	16.950	300	3,67%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PHN	39.600	900	10,00%
PPE	11.400	100	9,62%
SDG	19.400	100	8,99%
EBS	13.400	1.220	8,06%
VE3	9.500	100	6,74%
PGT	3.300	3.906	6,45%
VTJ	3.500	210	6,06%
TIG	10.800	2.345.750	4,85%
NBW	25.000	300	4,17%
DXP	12.300	330.614	4,08%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
MHC	8.370	1.797.200	-7,00%
DXS	8.370	473.900	-7,00%
PDR	22.600	14.332.100	-7,00%
PTL	5.320	1.126.000	-6,99%
DPG	35.250	1.238.500	-6,99%
TSC	3.860	2.209.700	-6,99%
DIG	23.350	27.941.600	-6,97%
ITA	5.610	7.197.000	-6,97%
HSG	18.700	18.604.200	-6,97%
PTC	5.210	61.700	-6,96%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HHC	105.300	100	-10,00%
APS	6.300	1.412.000	-10,00%
BST	17.400	146	-9,84%
CEO	19.500	14.171.219	-9,72%
VHL	15.900	402	-9,66%
VGS	17.800	1.823.312	-9,64%
VC2	10.400	551.611	-9,57%
IVS	9.500	200.100	-9,52%
VNT	47.100	100	-9,42%
BNA	10.600	314.986	-9,40%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	DPM	51.610,27	CTG	51.975,34
2	MWG	35.161,05	VPB	46.042,83
3	FTS	26.425,36	VIC	30.759,02
4	VHC	21.842,71	MSN	28.954,14
5	HDB	20.101,88	VCG	27.637,17
6	VRE	20.058,39	VCI	27.204,74
7	BSI	17.007,86	FUEVFNVD	23.075,23
8	HDG	15.408,35	VHM	20.202,98
9	DGW	12.014,11	POW	19.983,60
10	BVH	11.981,53	DXG	15.969,99

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	TIG	7.871,14	CEO	2.185,81
2	BVS	5.325,38	NVB	1.249,83
3	TNG	2.548,03	VIG	1.141,11
4	PVS	2.332,45	SHS	737,41
5	API	276,38	MBS	599,67
6	PVI	271,16	IVS	105,58
7	HAT	184,71	SD9	84,00
8	EVS	128,04	L14	48,06
9	NTP	112,24	THD	32,18
10	LHC	104,55	PGS	30,00

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	03/10/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	89,53	0,34%	-4,43%	4,65%	11,55%
Oil Brent	USD/bbl.	91,14	0,24%	-5,60%	2,40%	6,09%
Thép thanh	CNY/MT	3700	0,43%	-2,58%	-0,70%	-
Nhôm	USD/MT	2265	-1,65%	2,07%	2,90%	-3,60%
Đồng	USD/lb.	361,45	-0,18%	-0,60%	-6,17%	-5,13%
Than	USD/MT	149,65	-3,14%	-6,67%	-4,22%	-62,97%
Đường	USD/lb.	25,67	-2,58%	-2,17%	-1,46%	43,33%
Ngô	USD/bu.	488,75	0,26%	1,14%	5,16%	-27,97%
Gas	USD/MMBtu	2,943	-0,20%	6,48%	6,44%	-34,23%
Sữa	USD/cwt	16,93	-0,47%	-7,89%	-9,03%	-17,29%
Vàng	USD/t oz.	1838,4	-0,17%	-2,78%	-6,54%	-3,55%
Bạc	USD/t oz.	21,355	-0,10%	-6,02%	-13,06%	-14,17%
Lúa Mỳ	USD/bu.	567,5	-0,18%	-2,07%	-4,70%	-30,81%
Thịt lợn	USD/lb.	79,975	0,16%	-2,02%	-3,70%	-8,81%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3885	0,68%	-1,30%	-1,22%	-6,32%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!